

**NGHỊ QUYẾT**

**Một số chính sách hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Hà Tĩnh  
đến năm 2025 và những năm tiếp theo**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH  
KHÓA XVII, KỲ HỌP THỨ 7**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm  
2015;*

*Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;*

*Căn cứ Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa ngày 12 tháng 6 năm 2017;*

*Căn cứ Nghị định số 38/2018/NĐ-CP, ngày 11 tháng 3 năm 2018 của  
Chính phủ về việc quy định chi tiết về đầu tư cho doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi  
nghiệp sáng tạo; Nghị định số 39/2018/NĐ-CP, ngày 11 tháng 3 năm 2018 của  
Chính phủ về việc Quy định chi tiết một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp  
nhỏ và vừa;*

*Thực hiện Quyết định số 844/QĐ-TTg, ngày 18 tháng 5 năm 2016 của Thủ  
tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới  
sáng tạo quốc gia đến 2025;*

*Sau khi xem xét Tờ trình số 237/TTr-UBND, ngày 10 tháng 7 năm 2018  
của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Quy định một số chính sách  
hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2025 và những năm  
tiếp theo; báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách và ý kiến thảo luận của  
đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng và nguyên tắc áp dụng**

**1. Phạm vi điều chỉnh**

Hoạt động tuyên truyền, đào tạo, phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân triển khai các hoạt động phát triển hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

**2. Đối tượng áp dụng**

a) Các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân, nhóm cá nhân (sau đây gọi tắt là tổ chức, cá nhân) có sản phẩm, dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo với khả năng

tăng trưởng nhanh dựa trên khai thác tài sản trí tuệ, công nghệ, mô hình kinh doanh mới trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh. Doanh nghiệp khởi nghiệp có thời gian hoạt động không quá 5 năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu, hoạt động trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

b) Các cơ quan quản lý nhà nước; các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

### 3. Nguyên tắc áp dụng

a) Trong cùng một thời điểm, nếu có nhiều chính sách ưu đãi và hỗ trợ từ nhà nước với cùng nội dung và đối tượng hỗ trợ, thì được hưởng mức hỗ trợ cao nhất từ nguồn kinh phí ngân sách trung ương hoặc địa phương.

b) Trường hợp một tổ chức, cá nhân thực hiện đầu tư nhiều nội dung khác nhau của chính sách thì sẽ được hưởng các chính sách hỗ trợ theo từng nội dung nếu đủ các điều kiện.

c) Các dự án được hỗ trợ thì Hội đồng khoa học công nghệ chuyên ngành đánh giá có khả thi, hiệu quả, bền vững và được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

### **Điều 2. Một số chính sách hỗ trợ**

1. Hỗ trợ 100% kinh phí để thực hiện hỗ trợ phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, cụ thể:

a) Đào tạo, tuyên truyền, tư vấn hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo (bao gồm chi phí thuê chuyên gia trong và ngoài nước); tổ chức các hoạt động kết nối, hợp tác phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của tỉnh, tối đa không quá 300 triệu đồng/năm;

b) Xây dựng và triển khai các chương trình, giáo trình đào tạo, huấn luyện khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại các cơ sở giáo dục - đào tạo, các tổ chức thúc đẩy, hỗ trợ hoạt động khởi nghiệp sáng tạo và thành lập các câu lạc bộ khởi nghiệp sáng tạo, tối đa không quá 50 triệu đồng/đơn vị/năm;

c) Xây dựng bản tin về khởi nghiệp sáng tạo; chương trình truyền hình tôn vinh các ý tưởng khởi nghiệp, khởi nghiệp sáng tạo của tỉnh, tối đa không quá 100 triệu đồng/năm;

d) Xây dựng, đầu tư cơ sở hạ tầng - kỹ thuật của các cơ sở ươm tạo, phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp; cung cấp thiết bị dùng chung cho các tổ chức, cá nhân khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, tối đa không quá 500 triệu đồng/đơn vị;

đ) Tổ chức Cuộc thi Ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo tỉnh Hà Tĩnh (Techfest), tổ chức một lần trên năm, tối đa không quá 300 triệu đồng/năm. Đối với tổ chức, cá nhân tham gia cuộc thi cấp tỉnh trở lên, tối đa không quá 30 triệu đồng/cuộc;

e) Vận hành, nâng cấp và triển khai các hoạt động của Sàn giao dịch công nghệ và thiết bị (Sở Khoa học và Công nghệ) và cơ sở ươm tạo ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo (của trường đại học, cao đẳng, trung cấp nghề... do nhà nước đầu tư xây dựng) để thực hiện các hoạt động hỗ trợ ươm tạo, cung cấp thiết bị

dùng chung cho các tổ chức, cá nhân khởi nghiệp đổi mới sáng tạo..., tối đa không quá 150 triệu đồng/đơn vị/năm.

## 2. Chính sách hỗ trợ hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

a) Hỗ trợ 100% giá trị hợp đồng thực hiện các nội dung sau: Tư vấn thủ tục chuyển giao, bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ; xây dựng và thực hiện chính sách, chiến lược hoạt động sở hữu trí tuệ cho tổ chức, cá nhân khởi nghiệp sáng tạo, tối đa không quá 50 triệu đồng/tổ chức, cá nhân;

b) Hỗ trợ 100% giá trị hợp đồng thực hiện các nội dung sau: Tư vấn đề tổ chức, cá nhân khởi nghiệp sáng tạo tự tổ chức đo lường; xây dựng tiêu chuẩn cơ sở, tối đa không quá 50 triệu đồng/tổ chức, cá nhân và không quá 01 lần trên năm;

c) Hỗ trợ 50% kinh phí đào tạo chuyên sâu cho các tổ chức, cá nhân khởi nghiệp đổi mới sáng tạo về các nội dung sau: Thuê chuyên gia và sử dụng các dịch vụ đào tạo, huấn luyện khởi nghiệp sáng tạo, phát triển ý tưởng sản phẩm; thương mại hóa sản phẩm; gọi vốn đầu tư; phát triển thị trường; kết nối mạng lưới khởi nghiệp với các tổ chức, cá nhân nghiên cứu khoa học. Mức tối đa không quá 20 triệu đồng/tổ chức, cá nhân và không quá 01 lần trên năm;

d) Miễn phí cho các tổ chức, cá nhân khởi nghiệp đổi mới sáng tạo sử dụng trang thiết bị, cơ sở vật chất, khu làm việc chung tại Sàn giao dịch công nghệ và thiết bị tinh - Sở Khoa học và Công nghệ và trường đại học, cao đẳng, trung cấp nghề... (khu làm việc chung của nhà nước đầu tư xây dựng); hỗ trợ 50% kinh phí thuê văn phòng làm việc tại các khu làm việc chung của tư nhân đầu tư xây dựng, tối đa không quá 5 triệu đồng/tháng/tổ chức, cá nhân trong thời hạn hỗ trợ không quá 6 tháng;

đ) Hỗ trợ 50% kinh phí sản xuất thử nghiệm, làm sản phẩm mẫu, hoàn thiện công nghệ cho các tổ chức, cá nhân khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, tối đa không quá 200 triệu đồng/sản phẩm;

e) Hỗ trợ 70% kinh phí đối với các dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo được Hội đồng khoa học công nghệ chuyên ngành đánh giá có tính khả thi và hiệu quả cao, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ xem xét tài trợ từ ngân sách tỉnh để phát triển, tối đa không quá 01 tỷ đồng/dự án;

f) Hỗ trợ 50% lãi suất vay vốn cho các tổ chức, cá nhân để thực hiện các dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo từ các Quỹ của nhà nước và ngân hàng thương mại, tối đa không quá 100 triệu đồng/dự án.

## 3. Chính sách hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp ứng dụng công nghệ tiên tiến, công nghệ cao, kỹ thuật mới

a) Hỗ trợ 50% kinh phí ứng dụng các công nghệ tiên tiến, công nghệ cao, kỹ thuật mới của cách mạng công nghiệp 4.0 (bao gồm: Trí tuệ nhân tạo, vạn vật kết nối, dữ liệu lớn, công nghệ robot, phương tiện tự điều khiển, công nghệ in 3D, các vật liệu mới và công nghệ sinh học, công nghệ nano, công nghệ điện toán...) vào sản xuất, kinh doanh, tối đa không quá 02 tỷ đồng/dự án;

b) Hỗ trợ lập trình phần mềm được Hội đồng khoa học công nghệ chuyên ngành đánh giá góp phần nâng cao năng suất lao động; hiệu quả quản lý, sản xuất kinh doanh, tối đa không quá 150 triệu đồng/phần mềm.

### **Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện**

1. Hằng năm, căn cứ khả năng cân đối, bố trí ngân sách của tỉnh để đáp ứng yêu cầu thực hiện các chính sách.

2. Nguồn hỗ trợ, tài trợ từ Ngân sách trung ương dành cho hoạt động khởi nghiệp - đổi mới sáng tạo.

3. Huy động nguồn vốn thông qua lồng ghép từ các chương trình, dự án, đề án triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh.

4. Huy động nguồn vốn tài trợ, hỗ trợ từ các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp và các quỹ đầu tư, các tổ chức quốc tế; nguồn vốn của các tổ chức, cá nhân có dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Khuyến khích các doanh nghiệp tài trợ, thành lập quỹ hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo của tỉnh và của các thành phần kinh tế.

5. Các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

### **Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn và tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban Hội đồng nhân dân, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh Khóa XVII, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 18 tháng 7 năm 2018 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2018./.

#### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu UBTWQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ, Website Chính phủ;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Kiểm toán nhà nước khu vực II;
- Bộ Tư lệnh Quân khu IV;
- Cục kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh uỷ, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội đoàn Hà Tĩnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các VP: Tỉnh uỷ, ĐTBQH, HĐND, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Trung tâm Công báo - tin học VP UBND tỉnh;
- Trang thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**



**Lê Đình Sơn**